



Số : 0519 /VP-NQ-HĐQT

Hải Phòng, ngày 13 tháng 04 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT****V/v: Thông qua tài liệu Đại hội cổ đông thường niên 2019****HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI HÓA DẦU VP**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 16/11/2014;
- Căn cứ điều lệ Công ty cổ phần vận tải Hóa dầu VP;
- Căn cứ Nghị quyết phiên họp Hội đồng quản trị số 0119/VP-NQ-HĐQT ngày 09/03/2019 và nội dung xin ý kiến thành viên HĐQT và BKS về việc thông qua tài liệu Đại hội cổ đông thường niên 2019.

**QUYẾT NGHỊ**

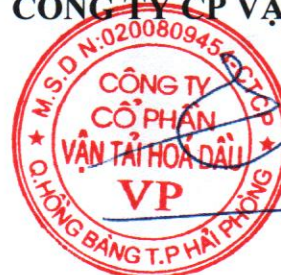
**Điều 1:** Thông qua toàn văn tài liệu Đại hội cổ đông thường niên 2019 của Công ty cổ phần vận tải hóa dầu VP (có tài liệu kèm theo) gồm các nội dung sau:

1. Báo cáo hoạt động của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2018 và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2019;
2. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019;
3. Tờ trình ĐHCĐ về việc phê duyệt BCTC đã được kiểm toán và phân phối lợi nhuận năm 2018;
4. Báo cáo quyết toán thù lao HĐQT và BKS năm 2018, trình phương án chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2019;
5. Tờ trình ĐHCĐ về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019;
6. Tờ trình ĐHCĐ về việc lựa chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2019;
7. Dự thảo Nghị quyết ĐHCĐTN năm 2019;

**Điều 2:** Các Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty và các phòng ban, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận :**

- Như Điều 2;
- TV BKS Công ty;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CP VẬN TẢI HÓA DẦU VP**

*Law*  
**CHỦ TỊCH HĐQT**  
*Nguyễn Hữu Thành*





**THẺ LỆ BIỂU QUYẾT  
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019**

**1. Hình thức biểu quyết:**

Cổ đông và Đại diện cổ đông thực hiện quyền biểu quyết đề thông qua từng nội dung của Đại hội bằng hình thức giơ **Thẻ biểu quyết** khi Chủ tọa Đại hội lấy ý kiến biểu quyết của Cổ đông/Đại diện Cổ đông theo trình tự:

- Tán thành;
- Không tán thành;
- Không có ý kiến.

Mỗi Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông chỉ được biểu quyết một lần (*Tán thành; Không tán thành* hoặc *Không có ý kiến*) đối với một vấn đề/ nội dung được xin ý kiến biểu quyết tại Đại hội.

**2. Thẻ biểu quyết:**

*Thẻ biểu quyết* là bìa màu vàng, khổ giấy A5 được in theo mẫu của Công ty và đóng dấu treo của Công ty cổ phần vận tải Hóa dầu VP ở góc trên - bên trái và được phát cho Cổ đông, Đại diện Cổ đông khi đăng ký tham dự Đại hội. Trên *Thẻ biểu quyết* có ghi *Mã số Cổ đông, Họ và tên Cổ đông hoặc Đại diện được ủy quyền và Số phiếu biểu quyết (tương đương số cổ phần mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện sở hữu)*.

**3. Nguyên tắc thông qua:**

Căn cứ Điều lệ Công ty, các quyết định của ĐHĐCĐ tại ĐHĐCĐ thường niên 2019 được thông qua khi đạt được sự chấp thuận của ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các Cổ đông và Đại diện cổ đông dự họp về các nội dung:

- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018; phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2019;
- Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2018;
- Báo cáo tổng kết hoạt động của BKS năm 2018 và phương hướng hoạt động của BKS năm 2019;
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019;
- Lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2019;
- Báo cáo Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và Phương án thù lao HĐQT, BKS 2019;
- Nghị quyết Đại hội;
- Các nội dung khác.

Thẻ lệ biểu quyết này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội cổ đông thông qua./.



CHỦ TỊCH HĐQT  
*Nguyễn Hữu Thành*





**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI HÓA DẦU VP**  
Địa chỉ: Phòng 7.03, Central Tower, 43 Quang Trung, Hồng Bàng, Hải phòng.  
Tel: +84 225 3730011; Fax: +84 225 3730012; E-mail: vpcom@vnn.vn

Hải Phòng, ngày 13 tháng 03 năm 2019

## **BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ QUẢN TRỊ VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2019**

Kính thưa các Quý vị đại biểu,

Thưa các Quý vị Cổ đông và Đại diện cổ đông!

Năm 2018 là một năm rất khó khăn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty với những nét chính của thị trường như sau:

- Nhu cầu vận chuyển không tăng dẫn đến tình trạng cung lớn hơn cầu, không có đủ nguồn hàng để tàu hoạt động liên tục;
- Giá nhiên liệu luôn biến động tăng trong năm;
- Về giá cước: chịu ảnh hưởng lớn từ thực tế cung cao hơn cầu, đồng thời chịu sự cạnh tranh mạnh mẽ với các tàu có trọng tải lớn trên thị trường. Giá cước thực hiện thấp hơn so với giá lập kế hoạch từ 10-15%;
- Tỷ giá VNĐ/USD tăng 2,2%.

Sau đây, Hội đồng quản trị (HĐQT) báo cáo ĐHCĐ năm 2019 về tình hình quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2018, phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2019.

### **I. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018:**

#### **1. Đánh giá chung về kết quả hoạt động của HĐQT năm 2018:**

Thực hiện quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế làm việc của HĐQT, trong năm 2018, HĐQT Công ty VP đã tổ chức 05 cuộc họp trong đó có 4 cuộc họp định kỳ và 01 cuộc họp mở rộng để bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023.

Các cuộc họp của HĐQT đã tập trung giải quyết các vấn đề liên quan đến chỉ đạo tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2018, triển khai thực hiện kế hoạch năm 2018 theo phê duyệt của ĐHCĐ; chỉ đạo triển khai các biện pháp cắt giảm lỗ, lập các phương án tháo gỡ khó khăn của Công ty VP trong qua trình hoạt động ...

Ngoài các phiên họp HĐQT trên, HĐQT đã thông qua các quyết định theo phương thức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài





chính năm 2018; Cơ cấu lại lịch trả nợ gốc và lãi của HĐTD dài hạn nhằm tháo gỡ những khó khăn về tài chính trong giai đoạn từ tháng 7/2018 đến hết năm 2020.

HĐQT cũng đã chỉ đạo, quản lý giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc thực thi các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT trong năm 2018.

## **2. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên HĐQT trong năm 2018:**

Trong năm 2018, các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm, nỗ lực tìm giải pháp tháo gỡ những khó khăn trong quá trình điều hành khai thác tàu nhằm duy trì hoạt động của Công ty ở mức tối ưu nhất có thể.

Bên cạnh việc thực hiện và hoàn thành các trách nhiệm chung đối với các hoạt động của HĐQT, các thành viên HĐQT cũng đã hoàn thành các nhiệm vụ được giao theo phân công nhiệm vụ, cụ thể:

- Chủ tịch HĐQT đã hoàn thành nhiệm vụ của Chủ tịch HĐQT theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế làm việc của HĐQT trong việc lập và thực hiện các kế hoạch công tác trong năm, phân công nhiệm vụ giữa các thành viên HĐQT, tổ chức họp, lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; chỉ đạo và giám sát Giám đốc Công ty thực hiện các nghị quyết của HĐQT;
- Thành viên HĐQT được giao nhiệm vụ quản lý khai thác và thuê tàu cũng đã có những đóng góp tích cực trong việc tìm kiếm đối tác thuê tàu, tìm nguồn hàng vận chuyển cho hai tàu của Công ty;
- Thành viên HĐQT quản trị chuyên trách kiêm nhiệm Giám đốc điều hành đã chỉ đạo và giám sát Cán bộ quản lý thực hiện nghiêm túc các quyết định của HĐQT.

## **3. Kết quả giám sát đối với Giám đốc điều hành:**

Bên cạnh việc giao các chỉ tiêu kế hoạch hàng năm, HĐQT cũng thường xuyên giám sát, kịp thời có ý kiến chỉ đạo để Ban điều hành chủ động trong công việc. Qua một năm làm việc, HĐQT đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao của Giám đốc Công ty như sau :

- Giám đốc đã phân công rõ ràng công việc, nhiệm vụ cho các phòng, định kỳ hàng tuần tổ chức họp giao ban đánh giá kết quả thực hiện trong tuần qua và kế hoạch làm việc cho tuần tiếp theo;
- Theo dõi sát sao, kiểm tra rà soát, tiết giảm tối đa các chi phí hoạt động; Định kỳ bảo dưỡng các thiết bị, đảm bảo tàu luôn trong tình trạng kỹ thuật tốt, sẵn sàng làm nhiệm vụ; hành hải an toàn;
- Giám đốc điều hành thực hiện quy trình báo cáo, cung cấp thông tin tới HĐQT định kỳ hàng quý/năm và khi cần thiết để xin ý kiến chỉ đạo của HĐQT kịp thời;



- Với hoạt động khai thác và cho thuê tàu: Giám đốc điều hành đã chủ động trong việc tìm kiếm nguồn hàng vận chuyển, hoàn thành những hợp đồng đã ký kết, không để xảy ra chậm thanh toán cước hoặc những rủi ro, tranh chấp hợp đồng vận chuyển;
- Nhận định được thị trường đang biến động theo xu hướng bất lợi cho Công ty, nhu cầu vận chuyển giảm sâu, chi phí nhiên liệu lại tăng mạnh, Giám đốc cũng đã kiến nghị các phương pháp tháo gỡ khó khăn, tuy nhiên vẫn chưa có giải pháp khả thi;

Nhìn chung, Giám đốc Công ty đã rất nỗ lực trong công tác điều hành hoạt động của Công ty, tuy nhiên thị trường đã biến động theo chiều hướng xấu nên Công ty không thể hoàn thành được các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh 2018 đã được ĐHCĐ và HĐQT phê duyệt.

#### 4. Kết quả thực hiện các nghị quyết của ĐHCĐ thường niên 2018:

##### 4.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2018:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ % thực hiện So với KH
1	Khối lượng vận chuyển	Tấn	156.400	95.531	61%
2	Số chuyến vận chuyển	Chuyến	68	42	62%
3	Hoạt động cung cấp DV vận tải				
3.1	Doanh thu	1.000 đ	135.167.456	81.500.471	60%
3.2	Giá vốn dịch vụ vận tải	1.000 đ	107.767.975	101.264.673	94%
4	Lợi nhuận gộp	1.000 đ	27.399.481	(19.764.202)	-72%
5	Hoạt động tài chính	1.000 đ			
5.1	Doanh thu hoạt động tài chính	-	-	1.736.724	
5.2	Chi phí lãi vay	-	13.752.551	14.212.055	103%
5.3	Lỗ Chênh lệch tỷ giá hối đoái		7.598.155	8.401.454	111%
5.4	Lợi nhuận từ hoạt động tài chính	1.000 đ	(21.350.706)	(20.876.785)	98%
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.000 đ	4.634.912	3.507.062	76%
7	Thu nhập khác	1.000 đ		2.923.515	
8	Chi phí khác	1.000 đ		2.991.555	
9	Tổng lợi nhuận trước thuế	1.000 đ	1.413.862	(44.216.090)	



Năm 2018 là một năm thực sự rất khó khăn với Công ty. Nguồn hàng vận chuyển giảm, thị phần của Công ty VP bị thu hẹp do mức cước của tàu nhỏ không thể cạnh tranh được với các tàu có trọng tải lớn nên nhu cầu sử dụng tàu nhỏ không còn nhiều.

Doanh thu của Công ty giảm 40% so với kế hoạch, trong khi đó chi phí chỉ giảm được 6% so với kế hoạch do các khoản chi phí cố định của Công ty chiếm tỷ trọng lớn trong tổng chi phí (Gồm khấu hao, nhân công, bảo hiểm, lãi vay vốn đầu tư); chi phí nhiên liệu tăng do giá liên tục biến động tăng từ đầu năm và hiệu quả khai thác tàu kém (thời gian tàu dừng hành trình không hàng nhiều) đã ảnh hưởng nặng nề tới hiệu quả hoạt động của Công ty. Thực tế doanh thu không đủ bù đắp chi phí.

#### **4.2. Các nhiệm vụ khác:**

- HĐQT đã chỉ đạo sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP vận tải hóa dầu VP theo các nội dung đã được ĐHCĐ thường niên 2018 phê duyệt;
- Quyết toán thù lao của HĐQT và BKS năm 2017, tạm trích thù lao HĐQT và BKS năm 2018 theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2018;
- Chỉ đạo triển khai việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 cho Công ty CP vận tải hóa dầu VP theo Nghị quyết ĐHCĐTN 2018 và các quy định liên quan. Đơn vị được lựa chọn để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty VP là Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam.

### **3. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2019:**

Bên cạnh việc quan tâm, bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa cho cổ đông, quyền lợi và thu nhập chính đáng của người lao động trong Công ty, HĐQT sẽ nỗ lực hơn nữa trong công tác quản trị để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Cụ thể như sau :

- Chỉ đạo, triển khai thực hiện nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2019;
- Tăng cường công tác quản trị tài chính, tiếp tục kiểm soát chặt chẽ và tiết giảm chi phí hoạt động của Công ty;
- Xúc tiến công tác đào tạo, tuyển dụng và qui hoạch cán bộ quản lý điều hành;
- Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng qui định;
- Tuân thủ và hoạt động theo Điều lệ, xây dựng và ban hành Qui chế quản trị Công ty, đồng thời tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các Qui chế đã ban hành cho phù hợp với luật và thực tế thị trường, nhằm nâng cao chất lượng quản lý và hiệu quả hoạt động;
- Chỉ đạo Giám đốc điều hành linh hoạt trong SXKD, khai thác tàu an toàn và hiệu quả;
- Duy trì và phát triển các mối quan hệ với các đối tác, khách hàng có tiềm lực, chuẩn bị nguồn lực để tham gia các hoạt động kinh doanh, đầu tư khi có cơ hội;



- Tiếp tục theo dõi, đánh giá nhu cầu vận chuyển trên thị trường, đưa ra các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong giai đoạn hiện tại và khảo sát, lập báo cáo trình phê duyệt phương án đầu tư, thay đổi cơ cấu trọng tải của đội tàu vào thời điểm thích hợp.

Trên đây là Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động của HĐQT năm 2018 và Phương hướng, nhiệm vụ của HĐQT năm 2019. HĐQT rất mong nhận được ý kiến đóng góp xây dựng, và chia sẻ của các Quý Cổ đông và đại diện cổ đông trong việc giao và thực hiện kế hoạch SXKD 2019 và những năm tiếp theo.

Trân trọng cảm ơn./.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY**



*Law's*

**CHỦ TỊCH HĐQT**

*Nguyễn Hữu Thành*







Hải Phòng, ngày 13 tháng 3 năm 2019

**BÁO CÁO KẾT QUẢ  
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018  
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2019**

Căn cứ luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và Điều lệ Công ty Cổ phần vận tải hoá dầu VP được Đại hội cổ đông thông qua;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;

Căn cứ báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh; Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA) và kết quả các kỳ kiểm tra, kiểm soát trên cơ sở các tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty;

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty, Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019 như sau:

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018:**

Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên triển khai kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty với những nội dung sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Giám đốc theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty; xem xét tính phù hợp các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc trong công tác quản lý;
- Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ công ty;
- Kiểm soát Báo cáo tài chính: Giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện công tác tài chính; kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán; kiểm tra các hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động,... của Công ty; kiểm soát chi phí, doanh thu, thẩm định báo cáo tài chính trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập trình Đại hội cổ đông thường niên.



- Giám sát việc thực thi công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.
- Thực hiện nhiệm vụ giám sát, Ban kiểm soát đã tham dự họp tất cả các cuộc họp HĐQT, kiểm tra các văn bản nội bộ của HĐQT, Giám đốc ban hành trong quá trình quản trị Công ty nhằm đảm bảo việc xây dựng các định hướng và chủ trương điều hành Công ty tuân thủ pháp luật và phù hợp với chủ trương của Đại hội cổ đông. Trong các cuộc họp, Ban kiểm soát tham gia ý kiến đóng góp với những nội dung về công tác SXKD, công tác đầu tư và một số công tác khác của Công ty.

Nhìn chung, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cán bộ quản lý trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ mà được Đại hội đồng cổ đông giao; đối với cổ đông Ban kiểm soát không nhận được đơn thư khiếu nại của cổ đông về hoạt động của Công ty, về điều hành của HĐQT và Giám đốc.

## II. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÌNH HÌNH HĐ SẢN XUẤT KINH DOANH:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 đã được thể hiện đầy đủ, rõ ràng, trung thực trong Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Giám đốc,

Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ giao:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ %
<b>I</b>	<b>Sản lượng mặt hàng chủ yếu (tấn)</b>	156.400	95.531	61%
<b>II</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>135.167</b>	<b>81.500</b>	60%
1	Doanh thu tuần bán hàng, dịch vụ	135.167	81.500	60%
2	Doanh thu tài chính		1.737	
3	Thu nhập khác		2.923	
<b>III</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>133.753</b>	<b>130.376</b>	97%
1	Giá vốn hàng hóa, dịch vụ	107.768	101.265	94%
2	Chi phí kinh doanh	4.635	3.507	76%
3	Chi phí tài chính	21.350	22.613	106%
4	Chi phí khác		2.991	
<b>IV</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>1.414</b>	<b>(44.216)</b>	
<b>V</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>1.414</b>	<b>(44.216)</b>	

Năm 2018 là năm thực sự quá khó khăn đối với Công ty VP. Thị trường tàu nhỏ bị thu hẹp do nhu cầu sử dụng tàu nhỏ không còn nhiều, các đối tác đã đầu tư nhiều kho bãi dẫn đến nhu cầu vận chuyển tàu nhỏ bị giảm mạnh. Mặt khác giá nhiên liệu tăng trong khi giá cước không tăng hoặc tăng không đáng kể do nhu cầu vận chuyển thấp, do vậy Công ty đã không hoàn thành được các chỉ tiêu kế hoạch HĐCĐ giao về Doanh thu, Lợi nhuận.

## III. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH:



- Báo cáo tài chính năm 2018 bao gồm Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động SXKD, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính đã được Công ty lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Hệ thống chứng từ kế toán, sổ kế toán được lập, ghi chép và lưu trữ theo đúng quy định.

- Các báo cáo tài chính năm 2018 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA) là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết.

- Ý kiến của kiểm toán viên về các Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty “Báo cáo Tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

- Công tác báo cáo, công bố thông tin định kỳ và theo yêu cầu của UBCKNN; Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh được thực hiện theo đúng nội dung quy định của một Công ty niêm yết.

Kết quả thẩm định báo cáo quyết toán tài chính năm 2018 của Công ty được phản ánh qua các chỉ tiêu tài chính tổng hợp về tài sản, nguồn vốn và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng.

TÊN CHỈ TIÊU	Số cuối kỳ	Tỷ trọng %	Số đầu năm	Tỷ trọng %
<b>A. TỔNG TÀI SẢN</b>	428.763	100%	458.885	100%
<b>I. Tài sản ngắn hạn</b>	12.197	3%	13.540	3%
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	981	0%	123	0%
2. Các khoản đầu tư ngắn hạn		0%		0%
Tr/đó: Dự phòng giảm giá CK, đầu tư ngắn hạn		0%		0%
3. Các khoản phải thu	747	0%	828	0%
Tr/đó :- Phải thu khách hàng		0%		0%
- Nợ phải thu khó đòi		0%		0%
4. Hàng hoá tồn kho	8.712	2%	7.510	2%
Tr/đó : Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		0%		0%
5. Tài sản ngắn hạn khác	1.757	0%	5.079	1%
<b>II. Tài sản dài hạn</b>	416.566	97%	445.345	97%
1. Các khoản phải thu dài hạn	82	0%	82	0%
2. Tài sản cố định	412.964	96%	439.032	96%
- TSCĐ hữu hình	412.964	96%	439.032	96%
- TSCĐ thuê tài chính		0%		0%
- TSCĐ vô hình		0%		0%
- Chi phí xây dựng dở dang		0%		0%
3. Bất động sản đầu tư		0%		0%
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		0%		0%

0200  
CỘNG  
HÒA  
XÃ HỘI  
CHÍNH  
ĐỊNH  
VIỆT  
NAM  
BẢNG



TÊN CHỈ TIÊU	Số cuối kỳ	Tỷ trọng %	Số đầu năm	Tỷ trọng %
Tr/dó : Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn		0%		0%
5. Tài sản dài hạn khác	3.520	1%	6.231	1%
<b>B. TỔNG NGUỒN VỐN</b>	428.763	100%	458.885	100%
<b>I. Nợ phải trả</b>	329.320	77%	314.445	69%
1. Nợ ngắn hạn	21.631	5%	30.287	7%
Tr/ đó : Vay ngắn hạn NH	7.238	2%	17.965	4%
2. Nợ dài hạn	307.689	72%	284.158	62%
Tr/ đó : Vay dài hạn NH	307.689	72%	284.158	62%
<b>II. Nguồn vốn chủ sở hữu</b>	99.443	23%	144.440	31%
1. Vốn chủ sở hữu	99.443	23%	144.440	31%
Tr/ đó : - Vốn đầu tư chủ sở hữu	150.761	35%	150.761	33%
- Thặng dư vốn cổ phần		0%		0%
- Cổ phiếu quỹ		0%		0%
- Các quỹ	905	0%	905	0%
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(52.223)	-12%	(7.226)	-2%
2. Nguồn kinh phí và quỹ khác				

- Năm 2018 là một năm thực sự khó khăn đối với Công ty VP do nhu cầu vận chuyển trong năm 2018 rất thấp, thị phần cho tàu trọng tải nhỏ không còn nhiều nên tính cạnh tranh của 2 tàu của Công ty VP trên thị trường không còn lợi thế, mặc dù Công ty đã chào tàu với giá cước rất rất thấp. Thời gian tàu neo chờ do không có hợp đồng vận chuyển tăng, giá nhiên liệu và chi phí đầu vào đều tăng cao.

- Tại 31/12/2018: Tổng tài sản của Công ty VP là 428,763 tỷ đồng, giảm 30 tỷ đồng so với đầu kỳ, trong đó chủ yếu là tài sản dài hạn 416,566 tỷ đồng chiếm 97% Tổng tài sản, chủ yếu là giá trị tài sản đầu tư 2 tàu VP1 và VP2.

- Tại thời điểm 31/12/2018, vốn chủ sở hữu của Công ty đạt 99,443 tỷ đồng chiếm 23% Tổng nguồn vốn, Nợ phải trả 329,32 tỷ đồng chiếm 77% Tổng nguồn vốn.

- Các chỉ số về khả năng thanh toán ngắn hạn và chỉ số khả năng thanh toán nhanh đều nhỏ hơn 1, hiện tại Công ty đang khó khăn khi thanh toán các khoản nợ đến hạn.

- Trong năm 2018 Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, tổng số nộp ngân sách Nhà nước của Công ty trong năm 2018 là 664 triệu đồng.

- Sau khi xem xét, thẩm tra, Ban kiểm soát hoàn toàn đồng ý với Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam; Ban kiểm soát Công ty nhất trí xác nhận số liệu tại Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam.

#### IV. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHHĐCĐ & HĐQT NĂM 2018

- Trong năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành 05 phiên họp Hội đồng quản trị và 02 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản.

809  
 NG T  
 PHẢ  
 HOA  
 /P  
 3T.PV



- Các phiên họp của Hội đồng quản trị, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị ban hành đều thực hiện đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị thể hiện định hướng phát triển và phù hợp với tình hình thực tế quản lý và điều hành của Công ty.

- Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đều được thông qua với sự nhất trí cao của các thành viên và được Giám đốc triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời.

- Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định, bảo đảm lợi ích của Công ty và của cổ đông.

- Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty đã tích cực, chủ động trong chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động

- Thực hiện Nghị quyết 0118/VP-NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ về các nội dung thường niên:

+ Triển khai giao kế hoạch năm 2018 cho Ban điều hành Công ty.

+ Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán là Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam đã được HĐQT ủy quyền cho Ban điều hành để ký kết hợp đồng theo Nghị quyết;

+ Thực hiện quyết toán quỹ tiền lương năm 2017 cho người lao động trong công ty.

+ Thực hiện việc chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2018:

- Quyết toán thù lao HĐQT và BKS năm 2018 đối với nhiệm kỳ cũ đến hết ngày 15/05/2018 là: 267.300.000 đồng.

- Thù lao HĐQT và BKS năm 2018 nhiệm kỳ 3 từ ngày 16/05/2018 đến 31/12/2018 là: 229.500.000 đồng: Không thực hiện chi trả.

## **V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Để Công ty hoàn thành các chỉ tiêu năm 2019 được Đại hội đồng cổ đông thường niên biểu quyết thông qua, nhằm hạn chế những sai sót, rủi ro trong quá trình điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban kiểm soát đưa ra một số kiến nghị, giải pháp cụ thể như sau:

- Hội đồng quản trị chỉ đạo, giám sát chặt chẽ chi phí sản xuất, đảm bảo đủ vốn, đảm bảo hiệu quả hoạt động của Công ty. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các quy trình, quy chế hiện có phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các quy định hiện hành liên quan, văn bản nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty có hiệu quả, thực hiện đúng Điều lệ Công ty và đúng pháp luật.

- Không ngừng nâng cao công tác quản trị và điều hành, đảm bảo tạo điều kiện tối đa và phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ điều hành để Công ty phát triển ổn định, đạt và vượt các chỉ tiêu kinh doanh, tài chính ĐHĐCĐ giao, đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa cho Công ty và cổ đông của Công ty.

- Tiếp tục quản lý và giám sát chặt chẽ các khoản chi phí, các định mức tiêu hao nhiên liệu, vật tư, phụ tùng sửa chữa, nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;





## II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2019

Với chức năng, nhiệm vụ quyền hạn đã được quy định, Ban kiểm soát thay mặt cổ đông của Công ty thực hiện kiểm tra, giám sát việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của Công ty.

- Ban kiểm soát sẽ thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thường xuyên và định kỳ, đối chiếu Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông để có những thông tin, yêu cầu Công ty thực hiện (thời gian cụ thể sẽ được thông báo tới HĐQT, Ban điều hành Công ty để chuẩn bị hồ sơ, tài liệu).

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, tham gia đóng góp ý kiến với HĐQT, Ban điều hành trong việc thực hiện kế hoạch, mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt cũng như việc xây dựng kế hoạch hàng năm của Công ty.

- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty, kịp thời cập nhật thông tin phục vụ cho công tác kiểm tra giám sát.

- Thực hiện các công việc khác khi có yêu cầu của cổ đông.

Trên đây là những nội dung báo cáo thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2018. Ban kiểm soát trân trọng báo cáo trình trước Đại hội, đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính chúc Công ty ngày càng phát triển, ổn định, bền vững, chúc Quý vị cổ đông dồi dào sức khỏe, chúc Đại hội cổ đông thành công tốt đẹp.

Trân trọng báo cáo Đại hội.

TM. BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI HOÁ DẦU VP



TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT  
*Nguyễn Thị Thanh Thảo*







Hải Phòng, ngày 23 tháng 04 năm 2019

## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

(Về việc phê duyệt BCTC đã được kiểm toán và phân phối lợi nhuận năm 2018)

### **Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP VẬN TẢI HÓA DẦU VP**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam Khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2015;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần vận tải Hóa dầu VP;
- Căn cứ Quy chế Quản lý tài chính của Công ty cổ phần vận tải Hóa dầu VP;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA),

#### **1. Phê duyệt BCTC năm 2018 đã được kiểm toán:**

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty cổ phần vận tải Hóa dầu VP đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA) (chi tiết báo cáo tài chính đã được kiểm toán đính kèm).

#### **2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:**

Năm 2018, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần vận tải Hóa dầu VP như sau :

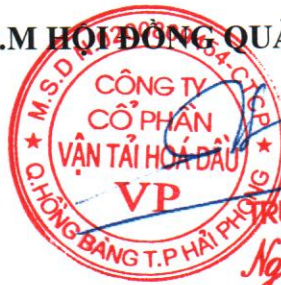
- |                                |                          |
|--------------------------------|--------------------------|
| - Tổng doanh thu               | : 86.160.710.793 đồng;   |
| - Tổng chi phí                 | : 130.376.800.937 đồng;  |
| - Lợi nhuận kế toán trước thuế | : (44.216.090.144) đồng; |
| - Lợi nhuận sau thuế (LNST)    | : (44.216.090.144) đồng. |

Với kết quả như trên, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thường niên 2018 thông qua:

- Mức cổ tức phân phối cho mỗi cổ phần trong năm 2018 là 0%,
- Mức trích các Quỹ của Công ty trong năm 2018 là 0%.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, quyết định./.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY**



**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**  
*Nguyễn Thị Thanh Hào*



## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc  
Công ty Cổ phần Vận tải Hóa dầu VP**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Vận tải Hóa dầu VP, được lập ngày 20 tháng 02 năm 2019, từ trang 06 đến trang 25, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và bản thuyết minh báo cáo tài chính.

### *Trách nhiệm của Ban Giám đốc*

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải Hóa dầu VP chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### *Trách nhiệm của Kiểm toán viên*

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### *Ý kiến của kiểm toán viên*

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Vận tải Hóa dầu VP tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



*Vấn đề khác*

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Tài chính Quốc tế (IFC). Kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với Báo cáo tài chính đã được kiểm toán tại ngày 26 tháng 02 năm 2018.

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ  
THẨM ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM (AVA)**



---

**Ngô Quang Tiên**  
Phó Tổng Giám đốc  
Giấy CN ĐKHN kiểm toán số: 0448-2018-126-1  
Hà Nội, ngày 20 tháng 02 năm 2019

---

**Trần Thị Chúc**  
Kiểm toán viên  
Giấy CN ĐKHN kiểm toán số: 3278-2015-126-1



## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2018 VND	01/01/2018 VND
100	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>12.197.034.038</b>	<b>13.539.976.505</b>
110	<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>		<b>980.703.387</b>	<b>123.167.798</b>
111	1. Tiền	1	980.703.387	123.167.798
130	<b>III. Các khoản phải thu</b>		<b>747.079.563</b>	<b>828.257.889</b>
132	1. Trả trước cho người bán ngắn hạn		410.127.084	614.411.344
136	2. Phải thu ngắn hạn khác	2	336.952.479	213.846.545
140	<b>IV. Hàng tồn kho</b>	3	<b>8.712.182.149</b>	<b>7.509.396.813</b>
141	1. Hàng tồn kho		8.712.182.149	7.509.396.813
150	<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>		<b>1.757.068.939</b>	<b>5.079.154.005</b>
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	4	485.831.721	500.059.196
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		1.266.037.866	4.573.895.457
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu NN	5	5.199.352	5.199.352
200	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>416.566.452.531</b>	<b>445.345.192.538</b>
210	<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>		<b>81.730.578</b>	<b>81.730.578</b>
216	1. Phải thu dài hạn khác	2	81.730.578	81.730.578
220	<b>II. Tài sản cố định</b>		<b>412.964.245.802</b>	<b>439.031.762.297</b>
221	1. Tài sản cố định hữu hình	6	412.964.245.802	439.031.762.297
222	- Nguyên giá		562.316.426.789	562.316.426.789
223	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)		(149.352.180.987)	(123.284.664.492)
260	<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>		<b>3.520.476.151</b>	<b>6.231.699.663</b>
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	4	3.520.476.151	6.231.699.663
270	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>428.763.486.569</b>	<b>458.885.169.043</b>

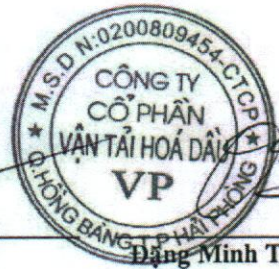


**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**  
*Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018*  
*(tiếp theo)*

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2018 VND	01/01/2018 VND
300	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>329.319.761.958</b>	<b>314.444.790.288</b>
310	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>21.630.523.968</b>	<b>30.286.984.388</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	7	13.072.260.732	10.458.226.562
313	2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	5	7.000.000	7.000.000
314	3. Phải trả người lao động		322.329.746	303.706.448
315	4. Chi phí phải trả ngắn hạn	8	815.726.949	1.340.636.817
319	5. Phải trả ngắn hạn khác	9	150.548.828	124.033.155
320	6. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	10	7.238.376.307	17.964.600.000
322	7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		24.281.406	88.781.406
330	<b>II. Nợ dài hạn</b>		<b>307.689.237.990</b>	<b>284.157.805.900</b>
338	1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	10	307.689.237.990	284.157.805.900
400	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>99.443.724.611</b>	<b>144.440.378.755</b>
410	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	11	<b>99.443.724.611</b>	<b>144.440.378.755</b>
411	1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu		150.761.770.000	150.761.770.000
411a	- CP phổ thông có quyền biểu quyết		150.761.770.000	150.761.770.000
418	2. Quỹ đầu tư phát triển		905.029.707	905.029.707
421	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		(52.223.075.096)	(7.226.420.952)
421a	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước		(8.006.984.952)	670.453.978
421b	- LNST chưa phân phối kỳ này		(44.216.090.144)	(7.896.874.930)
440	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>428.763.486.569</b>	<b>458.885.169.043</b>

Trần Thị Nga  
Người lập biểu  
Hải Phòng, ngày 20 tháng 02 năm 2019

Vũ Thị Mai  
Kế toán trưởng



Đặng Minh Thao  
Giám đốc



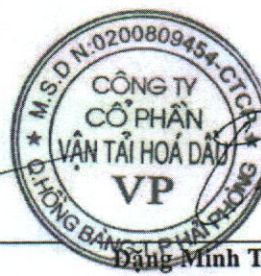
## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2018

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay VND	Năm trước VND
01	1. Doanh thu BH và cung cấp dịch vụ	1	81.500.471.122	108.048.850.845
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và CCDV		81.500.471.122	108.048.850.845
11	4. Giá vốn hàng bán	2	101.264.673.430	99.051.025.991
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV		(19.764.202.308)	8.997.824.854
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	3	1.736.724.231	897.291.433
22	7. Chi phí tài chính	4	22.613.509.940	14.189.269.424
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay		14.212.055.249	14.112.645.217
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	5	3.507.062.127	4.172.865.924
30	10. Lợi nhuận thuần từ HĐKD		(44.148.050.144)	(8.467.019.061)
31	11. Thu nhập khác	6	2.923.515.440	570.144.131
32	12. Chi phí khác	7	2.991.555.440	
40	13. Lợi nhuận khác		(68.040.000)	570.144.131
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		(44.216.090.144)	(7.896.874.930)
60	17. Lợi nhuận sau thuế TNDN		(44.216.090.144)	(7.896.874.930)
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	8	(2.933)	(524)
71	19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu		(2.933)	(524)

Trần Thị Nga  
Người lập biểu  
Hải Phòng, ngày 20 tháng 02 năm 2019

Vũ Thị Mai  
Kế toán trưởng



Đặng Minh Thao  
Giám đốc



**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**  
*Theo phương pháp gián tiếp*  
 Năm 2018

Mã số	CHỈ TIÊU	Năm nay VND	Năm trước VND
	<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>		
01	1. Lợi nhuận trước thuế	(44.216.090.144)	(7.896.874.930)
	2. Điều chỉnh cho các khoản		
02	- Khấu hao TSCĐ	26.067.516.495	26.223.186.159
04	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	6.780.729.013	(659.389.778)
06	- Chi phí lãi vay	14.212.055.249	14.112.645.217
08	3. Lợi nhuận từ HĐKD trước thay đổi VLD	2.844.210.613	31.779.566.668
09	- Tăng giảm các khoản phải thu	3.386.535.800	(3.158.904.338)
10	- Tăng giảm hàng tồn kho	(1.202.785.336)	(719.722.896)
11	- Tăng giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	2.129.670.180	2.561.380.453
12	- Tăng giảm chi phí trả trước	2.725.450.987	(6.235.497.397)
13	- Tiền lãi vay đã trả	(14.208.055.249)	(14.114.645.217)
14	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(5.199.352)
15	- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	2.927.931.868	147.862.208
16	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	(3.771.339.868)	(999.440.634)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	(5.168.381.005)	9.255.399.495
	<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>		
	<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>		
33	1. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	25.973.750.679	6.069.254.152
34	2. Tiền chi trả nợ gốc vay	(19.944.470.372)	(18.563.804.152)
36	3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	(1.620.000)	(810.000)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	6.027.660.307	(12.495.360.000)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	859.279.302	(3.239.960.505)
60	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	123.167.798	3.362.994.069
61	Ảnh hưởng của thay đổi TGHĐ quy đổi ngoại tệ	(1.743.713)	134.234
70	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	980.703.387	123.167.798



Trần Thị Nga  
 Người lập biểu  
 Hải Phòng, ngày 20 tháng 02 năm 2019




Vũ Thị Mai  
 Kế toán trưởng



Đặng Minh Thao  
 Giám đốc





Hải Phòng, ngày 23 tháng 04 năm 2019

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

(Về Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019)

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP VẬN TẢI HOÁ DẦU VP**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam Khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2015;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần vận tải Hóa dầu VP;

Căn cứ kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018, dự báo về nhu cầu sử dụng, vận chuyển nhựa đường trong năm 2019 trên thị trường và điều kiện, năng lực của Công ty, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 với những chỉ tiêu chính sau :

Đơn vị tính : 1.000 đồng

TT	Chỉ tiêu	KH 2019	Thực hiện 2018
<b>I</b>	<b>Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>108.643.362</b>	<b>81.500.471</b>
<b>II</b>	<b>Giá vốn dịch vụ</b>	<b>106.974.058</b>	<b>101.264.673</b>
1	Chi phí khấu hao tài sản cố định	26.067.515	26.067.515
2	Chi phí sửa chữa, bảo dưỡng tàu, vật tư	7.961.300	8.600.682
3	Chi phí bảo hiểm	4.940.123	4.838.772
4	Chi phí nhiên liệu, dầu nhớt	44.075.040	40.330.249
5	Chi phí nhân công	11.286.989	10.814.921
7	Chi phí cảng phí và Phí qua eo Hải Nam	10.283.948	8.202.342
8	Phí quản lý tàu	100.000	100.000
9	Chi phí khác	2.259.144	2.310.192
<b>II</b>	<b>Giá vốn hàng hóa khác</b>		
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận gộp (III = I - II)</b>	<b>1.669.304</b>	<b>-19.764.202</b>
IV	Doanh thu hoạt động tài chính		1.736.724
V	Chi phí hoạt động tài chính	22.397.421	22.613.509
1	Chi phí lãi vay	14.609.228	14.212.055
3	Chi phí tài chính (biến động tỷ giá)	7.788.192	8.401.454
VI	Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.405.868	3.507.062
VII	Lợi nhuận khác		-68.040
<b>VIII</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>-25.133.985</b>	<b>-44.216.090</b>
<b>IX</b>	<b>Chi phí thuế TNDN</b>		
<b>X</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>-25.133.985</b>	<b>-44.216.090</b>

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định./.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY**

CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Hữu Thành





Hải Phòng, ngày 23 tháng 04 năm 2019

## BÁO CÁO QUYẾT TOÁN THÙ LAO HĐQT VÀ BKS NĂM 2018 TRÌNH MỨC THÙ LAO HĐQT VÀ BKS NĂM 2019

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP VẬN TẢI HOÁ DẦU VP**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 của nước CHXHCN Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần vận tải Hóa dầu VP;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018 số 0118/VP-NQ-HĐCĐ.
- Căn cứ Nghị quyết phiên họp thứ 2 nhiệm kỳ 3 của HĐQT

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần vận tải Hóa dầu VP xin được báo cáo như sau:

### 1. Báo cáo ĐHĐCĐ về Quyết toán Thù lao HĐQT và BKS năm 2018:

Căn cứ theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, tổng thù lao HĐQT và BKS năm 2018 là 496.800.000 VNĐ, bao gồm:

- + Thù lao HĐQT & BKS nhiệm kỳ 2013-2018 (từ 1/1/2018-15/05/2018): 267.300.000 đ;
- + Thù lao HĐQT & BKS nhiệm kỳ 2018-2023 (từ 16/05/2018-31/12/2018): 229.500.000 đ.

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt quyết toán thù lao HĐQT & BKS năm 2018 với số tiền là 267.300.000đ, trong đó:

- Giai đoạn từ 1/1/2018-15/05/2018 số tiền là: 267.300.000 đ;
- Giai đoạn từ ngày 16/05/2018 đến ngày 31/12/2018 số tiền là: 0 đ;

### 2. Trình ĐHĐCĐ phương án chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2019:

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ về phương án chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2019 như sau:

**2.1. Mức thù lao:** Được tính trên thu nhập bình quân tháng trong năm của người lao động trong Công ty. Cụ thể như sau :

Thứ tự	Chức danh	Hệ số
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	0,4
3	Thành viên Hội đồng quản trị và Trưởng Ban Kiểm soát	0,3
4	Thành viên Ban Kiểm soát	0,2

### 2.2. Phương thức chi trả thù lao:

- Thực hiện tạm chi trả hàng quý theo mức thu nhập bình quân tháng tạm tính của người lao động trong Công ty, sau đó sẽ quyết toán khi kết thúc năm tài chính;
- HĐQT sẽ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 Báo cáo Quyết toán thù lao năm 2019.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định./.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và quyết định.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY**



  
**CHỦ TỊCH HĐQT**  
 Nguyễn Hữu Thành



